Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 11.12.2019 09:12:29 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do - Hạnh phúc
Số: 458 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 10 tháng 12 năm 2019*

BÁO CÁO

Tình hình triển khai Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ về thực hiện Nghị Quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII

Thực hiện Công văn số 5871/BNV-TL ngày 25/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo tình hình triển khai và thực hiện chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Công tác triển khai Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ

Ngay sau khi Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ VII Ban chấp hành trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp được ban hành, Tỉnh ủy Tây Ninh đã ban hành Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 07/11/2018 yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt về triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 27-NQ/TW; Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã ban hành Công văn số 3033/UBND-NC ngày 06/12/2018, triển khai thực hiện Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 07/11/2018 của Tỉnh ủy. Trên cơ sở Kế hoạch của Tỉnh ủy và văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị đã triển khai, quán triệt thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Kế hoạch số 97-KH/TU để đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp nhận thức rõ về cải cách chính sách tiền lương, nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 27-NQ/TW.

2. Kết quả triển khai thực hiện

2.1. Thực hiện xây dựng và hoàn thiện danh mục vị trí việc làm

Trong thời gian qua, do các quy định và hướng dẫn của các cấp, ngành chưa đầy đủ, nên việc xây dựng và thẩm định Đề án vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh gặp rất nhiều khó khăn nhất là đối với các đơn vị sự nghiệp, song với quyết tâm cao, tỉnh Tây Ninh đã triển khai và thực hiện nghiêm túc xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, cụ thể:

Sau khi Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan tổ chức hành chính tỉnh Tây Ninh được Bộ Nội vụ phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt danh mục vị trí việc làm cho **19/19** Sở, ban, ngành và **09/09** Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Đối với các đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã phê duyệt được: **641/670**, còn lại 29 đơn vị sự nghiệp theo đúng thẩm quyền được giao tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2016 đã giao thẩm quyền phê duyệt đề án vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *(trong đó 11 đơn vị dự kiến sáp nhập trong năm 2019;18 đơn vị đang trong thời gian hoàn thiện danh mục vị trí việc làm để phê duyệt theo quy định).*

Nhìn chung, việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, biên chế của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Hầu hết các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh hiện nay đã bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm, phù hợp với ngành nghề được đào tạo từ đó phát huy được năng lực, sở trường, chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao; không còn sự chồng chéo trong phân công nhiệm vụ đối với công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị.

2.2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cải cách chính sách tiền lương

a) Nhiệm vụ

Việc điều chỉnh mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các Bộ ngành Trung ương được tỉnh Tây Ninh triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo kịp thời chế độ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên phạm vi toàn tỉnh;

Về thực hiện tinh giản biên chế: Căn cứ Kế hoạch số 139-KH/TU ngày 13/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 2744/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 và Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 13/2/2017 ban hành Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về tinh giản biên chế. Mục tiêu của đề án là xây dựng lộ trình nhằm tinh gọn tổ chức, bộ máy, bảo đảm hợp lý, tương xứng với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiểu quả.

Để thực hiện tốt các Kế hoạch, Đề án đã ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện lộ trình tinh giản và cắt giảm biên chế theo quy định; không thực hiện tuyển mới công chức, viên chức đối với các cơ quan đơn vị chưa tính toán đủ chỉ tiêu phải cắt giảm theo lộ trình. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát trình độ đào tạo, năng lực của đội ngũ công chức,

viên chức để có kế hoạch sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện tinh giản biên chế đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, không đạt tiêu chuẩn quy định, những người dôi dư do sắp xếp lại tổ chức. Chủ động bám sát vào các quy định tại Nghị định của Chính phủ và thông tư của Bộ Nội vụ để áp dụng đối tượng cho phù hợp; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện tinh giản biên chế; làm tốt công tác đánh giá cán bộ, công chức, bảo đảm đánh giá đúng, khách quan, trung thực về kết quả thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức tránh tình trạng cào bằng, nể nang trong quá trình đánh giá.

Về kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu, thôi việc từ năm 2015 đến năm 2019:

+ Kết quả thực hiện tinh giản biên chế từ năm 2015 đến năm 2019: 343 trường hợp *(Khối hành chính: 94; Khối sự nghiệp: 249).*

+ Kết quả nghỉ hưu, thôi việc từ năm 2015 đến năm 2019: 2.059 người *(Khối hành chính 277; Khối sự nghiệp 1.782).*

b) Giải pháp

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung của cải cách chính sách tiền lương đối với người lao động trong các doanh nghiệp. Nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận cao ở các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, người hưởng lương và toàn xã hội trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chính sách tiền lương;

Triển khai mức lương tối thiểu vùng và chính sách về tiền lương tối thiểu vùng theo tháng, bổ sung quy định mức lương tối thiểu vùng theo giờ nhằm nâng cao độ bao phủ của tiền lương tối thiểu và đáp ứng tính linh hoạt của thị trường lao động;

Đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang từ cấp tỉnh đến cấp xã: thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang để thực hiện bảng lương mới theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo;

Các doanh nghiệp *(kể cả doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước)* được tự quyết định chính sách tiền lương *(trong đó có thang, bảng lương, định mức lao động)* và trả lương không thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước công bố và trên cơ sở thoả ước lao động tập thể phù hợp với tổ chức sản xuất, tổ chức lao động, khả năng của doanh nghiệp và công khai tại nơi làm việc;

Thực hiện tốt cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc sử dụng quỹ tiền lương và bảo đảm chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị; việc xây dựng và thực hiện tốt quy chế thưởng định kỳ của đơn vị;

Thực hiện các giải pháp về tài chính, ngân sách; khuyến khích phát triển sản xuất để tăng cường nguồn thu cho ngân sách của tỉnh; thực hiện đúng quy định của

Trung ương dành khoảng 50% tăng thu dự toán và 70% tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước; tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên để bảo đảm nguồn tài chính cho thực hiện cải cách chính sách tiền lương;

Triển khai có hiệu quả các Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 15/3/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về *"một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"* và Kế hoạch số 75-KH/TU ngày 22/5/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) *"về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập"*;

Triển khai và giám sát công bố mức lương tối thiểu vùng theo tháng và theo giờ, tiền lương bình quân trên thị trường đối với các ngành nghề và hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường lao động, không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp. Triển khai cơ chế thỏa thuận về tiền lương trong doanh nghiệp thông qua việc thiết lập cơ chế đối thoại, thương lượng và thoả thuận giữa các chủ thể trong quan hệ lao động, trả lương gắn với năng suất và kết quả lao động;

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về chính sách tiền lương, lao động, doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội; phát triển tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở, quản lý tốt việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện cho người lao động; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chính sách tiền lương; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách tiền lương theo quy định của Đảng và Nhà nước;

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương đồng bộ với sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế.

3. Đánh giá chung

Nhìn chung chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức đang được áp dụng hiện nay có nhiều ưu điểm hơn với giai đoạn trước; việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và mức lương cơ sở hàng năm đã góp phần làm tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm và hiệu quả trong thực thi công vụ. Các chính sách về an sinh xã hội có liên quan đến người hưởng tiền lương, tiền công đã được triển khai thực hiện kịp thời như: chính sách về điều chỉnh chế độ trợ cấp cho người có công với cách mạng; lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với người về hưu... đã có tác động tích cực góp phần cải thiện, nâng cao đời sống cho người nghỉ hưu; góp phần đảm bảo an sinh xã hội, giảm bớt khó khăn do trượt giá gây ra. Tuy nhiên, mức lương cơ sở hiện nay còn thấp, vẫn chưa phù hợp với mặt

bằng tiền lương chung, thấp hơn lương khối doanh nghiệp và mức tăng thu nhập bình quân hàng năm còn thấp.

4. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị các Bộ, ngành có liên quan sớm nghiên cứu ban hành chính sách tiền lương mới theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong toàn bộ hệ thống chính trị để thực hiện đúng mục tiêu đề ra theo Nghị quyết số 107/NQ-CP.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Vụ Tiền lương (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

